TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày: 10/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hằng;

Ông Lê Đường.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Ng Đ G, tên gọi khác: không; sinh ngày: 15 tháng 3 năm 1991, tại Xã KS, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: X 6, K S 2, xã K S, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: N Đ S , con bà: N T Y ; vợ: L T Q; con: có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam ngày nào. Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh V V T, sinh năm 1982; nơi cư trú: : X 3, K S 2, xã K S, huyện N Đ tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Anh M T T, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: X 3, xã H X, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1, Anh Ng H H, sinh năm 1984; nơi cư trú: K 12, phường C, Thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2, Chị L T Q, sinh năm: 1996; nơi cư trú: X 6, K S 2, xã K S, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 20/9/2018, Ng Đ G đến quán Internet của anh V V T (ở X 3, xã K S, Xã K S, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An) để chơi điện tử. Ngồi chơi một lúc thì Gnảy sinh ý định mượn tiền và xe máy của anh T để đi xuống thành phố Vinh, bắt xe khách đi ra tỉnh Hải Dương thăm vợ là L T Q đang làm công nhân ở tỉnh Hải Dương. Sợ anh T không cho mượn nên G đã vào Facebook của vợ mang tên Như Quỳnh (facebook này Gbiết mật khẩu và dùng chung) nhắn tin đến tài khoản Facebook mang tên "T Võ" của anh V V T với nội dung là "*anh T ơi, chiều cho anh G mượn hai trăm nghìn đồng và xe đi xuống Vinh bắt xe ra Hà Nội có tý việc*". Anh T nhắn tin lại là "ok". Sau đó T đưa cho G mượn số tiền 200.000 đồng và 01 xe mô tô BKS: 37M1- 765.05 cùng giấy tờ xe. G hẹn với anh T là khoảng 3 ngày sau sẽ trả lại xe cho anh T. Anh T đồng ý. Sau khi mượn được tiền và xe của anh T, Gđiều khiển xe đi đến phòng trọ (tại số 22 đường T thuộc phường H, thành phố Vinh) để ngủ. Sáng ngày hôm sau (21/9/2018), Gđiều khiển xe mô tô mà G mượn của anh T đi ra bến xe khách Bắc Vinh gửi xe mô tô ở đó rồi bắt xe khách đi ra tỉnh Hải Dương thăm vợ. Sau khi thăm vợ xong, khoảng 20 giờ cùng ngày Gbắt xe khách quay về Thành Phố Vinh và lấy xe mô tô đi về phòng trọ để nghỉ. Đến ngày 22/9/2018, anh Ng H H (trú tại k 12, phường C, thành phố V) là nhân viên Công ty dịch vụ tài chính T A gọi điện thoại cho Gđể đòi số tiền 8.000.000 đồng mà Gđã vay của công ty. Vì không có tiền nên G hẹn anh H vài hôm nữa G sẽ trả. Sáng ngày 23/9/2018 G điều khiển xe mô tô BKS 37M1- 765.05 đi về nhà của mình ở xóm 6, Xã K S, huyện N Đ dự định sau đó sẽ đến nhà anh T để trả xe. Tuy

nhiên, khi G chưa kịp trả xe cho anh T thì khoảng 17 giờ cùng ngày (23/9/2018) anh Ng H H tiếp tục gọi điện đòi nợ nên G điều khiển xe mô tô 37M1- 765.05 đi vay tiền. Trên đường đi vay tiền, khi đến khu vực xã Hưng Xá, huyện Hưng Nguyên, G thấy có hiệu cầm đồ T H thuộc xóm 3, xã Hưng Xá, huyện Hưng Nguyên nên Gđã lái xe đi vào hiệu cầm đồ. Khi gặp anh M T T là chủ hiệu cầm đồ, G có hỏi vay tiền nhưng anh T không cho G vay thì G nói với anh T: có bạn bị tai nạn đang cấp cứu tại bệnh viện cần vay số tiền 9.000.000 đồng. Nghe vậy, anh T nói có gì để lại làm tin không. G nói để lại chiếc xe mô tô 37M1- 765.05 anh T đồng ý cho G vay. G giao chiếc xe mô tô 37M1 – 765.05 và giấy đăng ký xe cho anh T. Anh T đưa cho G vay số tiền 8.950.000 đồng (Tám triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Có được tiền, G bắt taxi đến Công ty tài chính T A trả nợ cho công ty số tiền là 7.800.000 đồng. Số tiền còn lại là 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) G dùng để tiêu xài cá nhân hết.

Sau nhiều lần anh T gọi điện cho G để đòi xe nhưng G không nghe máy, có 01 vài lần G nghe máy thì G cứ hẹn anh T lần này đến lần khác mà không trả xe lại cho anh T. Sau khi biết được G đã cầm cố chiếc xe môtô của mình. Ngày 17/11/2018, anh V V T đã đến Công an huyện N Đ tố giác hành vi chiếm đoạt tài sản của G.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N Đ kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 37M1-765.05 nhãn hiệu YAMAHA Nouvo có giá tại thời điểm định giá là 9.600.000 đồng (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Ng Đ G đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện như đã nêu trên và thừa nhận: Để có tiền trả nợ cho công ty dịch vụ tài chính T A bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo, màu sơn: Xám đỏ đen, biển số 37M1- 765.05 mà bị cáo đã mượn của anh V V T rồi đi cầm cố tại hiệu cầm đồ để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Mặc dù bị anh T nhiều lần điện thoại đòi xe nhưng bị cáo vẫn không chịu trả.

Cáo trạng số 14/VKS-HS ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Ng Đ G về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ng Đ G phạm tội:

“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ng Đ G từ 03 đến 05 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Sau khi được anh V V T tin tưởng cho mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo, màu sơn: Xám đỏ đen, biển số 37M1- 765.05 để đi B N chơi. Sau khi đi chơi về do bị công ty dịch vụ tài chính T A đòi nợ nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô để mang đi cầm cố tại hiệu cầm đồ để lấy 8.950.000 đồng để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Mặc dù người bị hại nhiều lần điện thoại yêu cầu bị cáo phải trả lại xe như đã cam kết nhưng bị cáo cố tình không trả.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N Đ kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 37M1- 765.05 nhãn hiệu YAMAHA Nouvo có giá tại thời điểm định giá là 9.600.000 đồng (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Đây là vụ án xâm phạm quyền sỡ hữu về tài sản của công dân. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của chủ sỡ hữu để chiếm đoạt chiếc xe mô tô có trị giá 9.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sỡ hữu. Bố của bị cáo được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng bằng khen. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo sẽ được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này khi lượng hình phạt.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và đủ nghiêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Đối với anh M T T do không biết được chiếc mô tô mà mình cầm cố là của anh V V T nên cơ quan CSĐT không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T là đúng quy định của pháp luật.

[6]. *Về bồi thường thiệt hại*: Người bị hại là anh V V T đã nhận lại tài sản của mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh M T T đã được bị cáo hoàn trả lại

số tiền mà anh T đã đưa cho bị cáo. Anh T và anh T không yêu cầu bị cáo đền bù gì thêm. Nên Tòa miễn xét.

[7]. *Về vật chứng***:** Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo, màu sơn: Xám đỏ đen, biển số 37M1- 765.05, số khung P1109Y127367, số máy 5P11127361 và 01 (một) đăng ký xe mô tô số 022200 của xe mô tô 37M1- 765.05 mang tên V V T (Sinh năm: 1982, trú tại: X 3, xã Kh S 2, xã Kh S, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An) đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh V V T.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Ng Đ G phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Ng Đ G 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ng Đ G phải chịu 200.000 đồng
(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người bị hại;
- Người có QL và NV liên quan;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Kim Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đường **Cao Thị Hằng**